

KẾ HOẠCH

**thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026
của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam**

Ngày 07/01/2026, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 80-NQ/TW về phát triển văn hóa Việt Nam (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 80-NQ/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt sâu sắc, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 80-NQ/TW; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, đội ngũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng của văn hóa và con người trong sự nghiệp phát triển nhanh, bền vững của đất nước và của tỉnh Thái Nguyên trong giai đoạn mới.

- Xác định rõ việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người Thái Nguyên là nhiệm vụ nền tảng, lâu dài, đồng thời cũng là yêu cầu cấp bách, là động lực nội sinh quan trọng, trực tiếp góp phần khơi dậy khát vọng phát triển, tinh thần đổi mới sáng tạo, ý chí tự lực, tự cường, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, bảo đảm phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh.

- Tạo chuyển biến rõ nét về chất lượng đời sống văn hóa, môi trường văn hóa, xây dựng con người Thái Nguyên phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, năng lực sáng tạo, lối sống, ý thức công dân và trách nhiệm xã hội; từng bước phát triển văn hóa trở thành nguồn lực trực tiếp cho tăng trưởng, đổi mới sáng tạo và hội nhập quốc tế, phù hợp với mục tiêu đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045.

2. Yêu cầu

- Việc xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch phải bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Nghị quyết số 80-NQ/TW; nội dung Kế hoạch cụ thể, khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, xác định rõ nhiệm vụ, lộ trình thực hiện, phân công trách nhiệm cho từng cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị; gắn trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

- Quá trình triển khai thực hiện bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy đảng, sự quản lý thống nhất, hiệu lực, hiệu quả của chính quyền; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; huy động sự tham gia tích cực của đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, doanh nghiệp và Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện đồng bộ giữa xây dựng văn hóa với xây dựng con người, giữa bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống với tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại; gắn phát triển văn hóa với chuyển đổi số, phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và hội nhập quốc tế; bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh Thái Nguyên.

II. MỤC TIÊU

1. Đến năm 2030

1.1. Mục tiêu chung

Quán triệt và thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 80-NQ/TW; xây dựng và phát triển văn hóa, con người Thái Nguyên toàn diện, tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, thống nhất trong đa dạng, thực sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc, sức mạnh nội sinh và động lực quan trọng cho phát triển nhanh, bền vững của tỉnh trong kỷ nguyên mới. Tạo chuyển biến rõ nét trong xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh từ gia đình, nhà trường đến xã hội và không gian số; bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di sản văn hóa; thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp văn hóa phù hợp với tiềm năng và thế mạnh của tỉnh, gắn với đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế, góp phần nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân và củng cố niềm tin, khát vọng phát triển tỉnh Thái Nguyên.

1.2. Một số chỉ tiêu

- Hoàn thiện, nâng cao chất lượng hệ thống thiết chế văn hóa trên địa bàn tỉnh theo hướng đồng bộ, hiệu quả; bảo đảm 100% đơn vị hành chính cấp xã và lực lượng vũ trang có thiết chế văn hóa cơ bản đáp ứng nhu cầu sáng tạo, hưởng thụ văn hóa của Nhân dân và cán bộ, chiến sĩ; phấn đấu từ 90% trở lên thiết chế văn hóa cơ sở hoạt động thường xuyên, hiệu quả, gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa; từng bước xây dựng cơ sở dữ liệu số về di sản văn hóa, phục vụ công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị.

- Bảo đảm 100% học sinh, học viên, sinh viên trên địa bàn tỉnh được tiếp cận, tham gia thường xuyên, hiệu quả các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, giáo dục di sản; tăng cường phối hợp giữa ngành văn hóa và ngành giáo dục trong giáo dục truyền thống lịch sử, bản sắc văn hóa địa phương.

- Bảo đảm nguồn lực tương xứng cho phát triển văn hóa; bố trí tối thiểu 02% tổng chi ngân sách nhà nước hằng năm cho văn hóa và tăng dần theo yêu cầu thực tiễn.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp tạo đột phá trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật; thúc đẩy ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số; đặt hàng sáng tác các công trình văn hóa, tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị cao về tư tưởng và nghệ thuật, gắn với truyền thống, bản sắc và yêu cầu phát triển của tỉnh. Thực hiện xã hội hóa văn hóa đúng định hướng; kiên quyết khắc phục khuynh hướng thương mại hóa thuần túy, coi nhẹ giá trị tư tưởng, nhân văn trong hoạt động văn hóa.

- Phân đầu phát triển các ngành công nghiệp văn hóa đóng góp 07% GRDP; từng bước phát triển các ngành công nghiệp văn hóa phù hợp với tiềm năng, lợi thế của tỉnh như: du lịch văn hóa, nghệ thuật biểu diễn, thủ công mỹ nghệ.

- Tổ chức thường niên Festival Trà Thái Nguyên, từng bước nâng tầm quy mô và chất lượng, tăng cường sự tham gia của các địa phương, doanh nghiệp, nghệ nhân trong nước và quốc tế. Chủ động bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa, nghiên cứu, xây dựng hồ sơ, phấn đấu có 01 di sản văn hóa được UNESCO công nhận, ghi danh theo quy định.

2. Tầm nhìn đến năm 2045

Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Thái Nguyên toàn diện, trong đó con người là trung tâm, chủ thể, mục tiêu và động lực của phát triển; các giá trị văn hóa giữ vai trò nền tảng tinh thần, chuẩn mực xã hội và lan tỏa trong mọi lĩnh vực của đời sống. Từng bước khẳng định vị thế văn hóa của Thái Nguyên trong vùng và cả nước, trở thành điểm đến hấp dẫn về văn hóa, lịch sử và du lịch, có khả năng tổ chức các sự kiện văn hóa, nghệ thuật có uy tín và mở rộng giao lưu quốc tế; trở thành một trong những trung tâm công nghiệp văn hóa - sáng tạo năng động, với một số chỉ tiêu chính như sau:

- Công nghiệp văn hóa, kinh tế sáng tạo thực sự trở thành trụ cột của phát triển bền vững, phấn đấu đóng góp 09% GRDP của tỉnh.

- Có 01 thương hiệu liên hoan nghệ thuật, lễ hội văn hóa tầm vóc quốc tế; phấn đấu thêm khoảng 01 - 02 di sản văn hóa được UNESCO công nhận, ghi danh.

- Phấn đấu xây dựng Thái Nguyên trở thành tỉnh có sức mạnh mềm văn hóa tiêu biểu của vùng trung du và miền núi phía Bắc, hình ảnh văn hóa, con người và sản phẩm công nghiệp văn hóa của tỉnh lan tỏa ngày càng rộng, đóng góp quan trọng vào nâng cao vị thế và giá trị sức mạnh mềm quốc gia.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và cả hệ thống chính trị đối với phát triển văn hóa và con người

- Tổ chức quán triệt, học tập sâu rộng Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị thông qua các hình thức phù hợp, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức; đưa nội dung phát triển văn hóa, con người trở thành nhiệm vụ thường xuyên trong chương trình công tác của các cấp ủy, tổ chức đảng.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển văn hóa, con người; coi đây là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân hằng năm.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về giá trị văn hóa, truyền thống lịch sử, cách mạng, bản sắc văn hóa con người Thái Nguyên.

2. Xây dựng con người Thái Nguyên phát triển toàn diện, lấy con người làm trung tâm, chủ thể, mục tiêu và động lực của sự phát triển

- Cụ thể hóa giá trị văn hóa Việt Nam và chuẩn mực con người Việt Nam theo tinh thần Nghị quyết số 80-NQ/TW gắn với điều kiện thực tiễn của tỉnh. Tập trung xây dựng con người Thái Nguyên phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ, năng lực sáng tạo, ý thức công dân và trách nhiệm xã hội; coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong sự nghiệp phát triển văn hóa của tỉnh.

- Lồng ghép các nội dung giáo dục văn hóa, truyền thống lịch sử, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, tinh thần khởi nghiệp, sáng tạo trong hệ thống giáo dục và đào tạo; phát huy vai trò của gia đình, nhà trường và xã hội trong hình thành nhân cách, lối sống lành mạnh cho thế hệ trẻ.

- Xây dựng và thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động; kịp thời phát hiện, tôn vinh, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến, nhân tố mới, giá trị văn hóa tốt đẹp trong cộng đồng.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp thu hẹp khoảng cách hưởng thụ văn hóa giữa khu vực đô thị, nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; ưu tiên đầu tư thiết chế, hoạt động văn hóa cho cơ sở. Phát triển đa dạng các loại hình hoạt động văn hóa cộng đồng; khuyến khích Nhân dân tham gia sáng tạo, gìn giữ và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống. Quan tâm hỗ trợ các đối tượng yếu thế, người nghèo, người khuyết tật, thanh thiếu nhi được tiếp cận các sản phẩm, dịch vụ văn hóa chất lượng, góp phần nâng cao đời sống tinh thần của người dân.

3. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh; phát triển đời sống văn hóa cơ sở, văn hóa công vụ và văn hóa số

- Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh từ gia đình, cộng đồng, cơ quan, đơn vị đến không gian công cộng; gắn phát triển văn hóa với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, xây dựng cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; đổi mới nội dung, phương thức tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao ở cơ sở, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn từng địa phương, đơn vị.

- Chú trọng xây dựng văn hóa công vụ, đạo đức công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính; phát huy tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Từng bước hình thành và phát triển văn hóa số, văn hóa trên không gian mạng; tăng cường tuyên truyền, định hướng, nâng cao khả năng “miễn dịch” trước các sản phẩm văn hóa độc hại, thông tin xấu, độc; xây dựng môi trường mạng an toàn, lành mạnh.

4. Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, bản sắc văn hóa các dân tộc gắn với phát triển bền vững

- Rà soát, đánh giá tổng thể hệ thống di sản văn hóa vật thể và phi vật thể trên địa bàn tỉnh; xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình, đề án bảo tồn, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di sản, nhất là các di sản tiêu biểu, di tích lịch sử - cách mạng, di sản văn hóa của đồng bào các dân tộc thiểu số.

- Gắn bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa với phát triển du lịch bền vững, phát triển các sản phẩm văn hóa - du lịch đặc trưng của tỉnh; bảo đảm hài hòa giữa bảo tồn và khai thác, giữa lợi ích của Nhà nước, cộng đồng và người dân.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số trong công tác bảo tồn, lưu giữ, giới thiệu và quảng bá di sản văn hóa; từng bước số hóa di sản, xây dựng cơ sở dữ liệu văn hóa thống nhất, phục vụ quản lý, nghiên cứu và quảng bá.

5. Phát triển công nghiệp văn hóa, thị trường văn hóa và các ngành kinh tế sáng tạo

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Trung ương và của tỉnh về phát triển công nghiệp văn hóa; lựa chọn một số lĩnh vực, sản phẩm, không gian văn hóa có lợi thế để tập trung đầu tư, tạo điểm nhấn và thương hiệu văn hóa Thái Nguyên.

- Khuyến khích, hỗ trợ tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia sáng tạo, sản xuất, kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ văn hóa; từng bước hình thành thị trường văn hóa lành mạnh, đa dạng, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa ngày càng cao của Nhân dân. Tăng cường bảo vệ quyền tác giả, quyền sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực văn hóa và sáng tạo.

- Tăng cường liên kết vùng, hợp tác trong và ngoài nước trong phát triển công nghiệp văn hóa, quảng bá hình ảnh đất nước, con người và văn hóa Thái Nguyên; tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa nhân loại, góp phần nâng cao vị thế, uy tín của tỉnh.

6. Phát triển nguồn nhân lực văn hóa; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số

- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa từ tỉnh đến cơ sở; có giải pháp phát hiện, thu hút, trọng dụng đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, chuyên gia, nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực văn hóa, sáng tạo.

- Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học về văn hóa, con người; tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong quản lý, tổ chức hoạt động văn hóa, bảo tồn và phát huy giá trị di sản.

- Xây dựng và phát triển các sản phẩm văn hóa số, nền tảng số phục vụ sáng tạo, phổ biến và hưởng thụ văn hóa; bảo đảm phù hợp với xu thế phát triển của thời đại và điều kiện thực tiễn của tỉnh.

7. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển văn hóa

- Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035. Rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách của tỉnh về phát triển văn hóa, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với chủ trương của Trung ương. Bố trí ngân sách cho phát triển văn hóa tương xứng với vai trò, vị trí của văn hóa trong phát triển bền vững; đồng thời, đẩy mạnh xã hội hóa, huy động hiệu quả các nguồn lực hợp pháp từ doanh nghiệp, tổ chức và Nhân dân cho phát triển văn hóa.

- Tăng cường quản lý nhà nước về văn hóa; nâng cao hiệu quả thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật về văn hóa, bảo đảm kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động văn hóa.

8. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về văn hóa

- Nghiên cứu xây dựng và triển khai các chương trình quảng bá hình ảnh văn hóa, con người, di sản và sản phẩm văn hóa đặc trưng của Thái Nguyên ở phạm vi trong nước và quốc tế.

- Tăng cường hợp tác, giao lưu văn hóa với các địa phương trong nước và đối tác quốc tế; tổ chức, tham gia các sự kiện văn hóa, nghệ thuật, du lịch có quy mô, uy tín.

- Gắn phát triển văn hóa với phát triển du lịch, xúc tiến đầu tư, mở rộng thị trường cho sản phẩm công nghiệp văn hóa, từng bước nâng cao vị thế và sức lan tỏa văn hóa Thái Nguyên.

9. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW

- Các cấp ủy, tổ chức đảng xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW và Kế hoạch này; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, yếu kém; biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu.

- Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời bổ sung, điều chỉnh nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn, bảo đảm Kế hoạch được triển khai nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 80-NQ/TW đến toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân; xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện bảo đảm phù hợp, hiệu quả, sát với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh lãnh đạo Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo Hội đồng nhân dân tỉnh rà soát, tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách về phát triển văn hóa bảo đảm kịp thời, thiết thực, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh cụ thể hóa Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thành các chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, lộ trình và phân công trách nhiệm cho từng đơn vị, địa phương; chỉ đạo bố trí, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển văn hóa; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết chế văn hóa; đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao phù hợp với điều kiện của tỉnh.

4. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc tỉnh chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và phát triển văn hóa, con người; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng, hoàn thiện pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển văn hóa.

5. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị, địa phương quán triệt thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân; chỉ đạo các cơ quan truyền thông của tỉnh thường xuyên tuyên truyền Nghị quyết số 80-NQ/TW bằng các hình thức thiết thực, phù hợp, hiệu quả. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW; định kỳ tham mưu sơ kết, tổng kết theo quy định.

6. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy theo chức năng nhiệm vụ được giao theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW và Kế hoạch này; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư
- Các Ban xây dựng Đảng Trung ương;
Văn phòng Trung ương Đảng
- Đảng ủy Chính phủ,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy,
- Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh,
- Đảng ủy MTTQ tỉnh,
- Ủy ban nhân dân tỉnh,
- Ủy ban MTTQ tỉnh; các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

HQKhanh/P.TH/200

(báo cáo),

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Ký bởi: Tỉnh ủy Thái Nguyên
Ngày gửi: 05/02/2026 17:19:41

Nguyễn Đăng Bình